

Thiên Lý Bửu Tòa và dấu ấn cá nhân của người sáng lập

• **Huỳnh Ngọc Thu**

Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, ĐHQG-HCM

TÓM TẮT:

Thiên Lý Bửu Tòa được xem là một phần của đạo Cao Đài, ra đời vào nửa cuối thập niên 70 của thế kỷ XX tại thành phố San Jose, bang California, Mỹ. Người chủ xướng hình thành nên Thiên Lý Bửu Tòa là Chương quân Bạch Diệu Hoa, một tín đồ của Cao Đài Chiếu Minh Tam Thanh Vô Vi.

Thiên Lý Bửu Tòa được hình thành ở Mỹ nên có nhiều điểm khác biệt so với các hệ phái Cao Đài ở Việt Nam. Những điểm khác biệt đó

mang rõ dấu ấn của sự sáng tạo cá nhân (Chương quân Bạch Diệu Hoa), và điều này đã góp phần làm phong phú thêm cho sự đa dạng của đạo Cao Đài.

Bằng các nguồn dữ liệu thư tịch và tư liệu điền dã tại Thiên Lý Bửu Tòa, chúng tôi tìm hiểu vai trò của cá nhân trong sự sáng tạo tại Thiên Lý Bửu Tòa nhằm thấy được uy quyền thiên phú của cá nhân thông qua việc tạo dựng và điều hành tôn giáo.

Từ khóa: uy quyền, sáng tạo cá nhân, giá trị mới

1. Đặt vấn đề

Có thể xem Thiên Lý Bửu Tòa là một phần của đạo Cao Đài – một tôn giáo bản địa do người Việt sáng lập nên ở Nam Bộ vào nửa đầu thế kỷ XX. Thiên Lý Bửu Tòa được hình thành tại San Jose - California (Mỹ) vào nửa cuối thập niên 70 của thế kỷ XX do Chương quân Bạch Diệu Hoa chủ xướng.

Theo các nguồn tài liệu lưu trữ tại Thiên Lý Bửu Tòa¹, Chương quân Bạch Diệu Hoa (nhũ danh là Nguyễn Thị Minh Châu) sinh năm 1923 tại Lai Vung, Sa Đéc, Đồng Tháp, trong một gia đình làm nghề nông. Bà làm nghề y tá và kết hôn vào năm 26 tuổi. 5 năm sau, chồng qua đời, để lại cho Bà 2 người con gái và người trai còn đang trong giai đoạn thai kỳ. Bà một mình nuôi dưỡng ba con nhỏ trưởng thành. Trong thời gian này, Bà học đạo với

Đức Thiên Huyền Tâm²; rồi sau đó tiếp tục thọ giáo tại Tổ đình Chiếu Minh Tam Thanh Vô Vi ở Cần Thơ. Đây là một hệ phái Cao Đài do Đức Ngô Minh Chiêu sáng lập.

Sau năm 1975, Bà cùng gia đình hai người con gái lớn sang định cư tại San Jose, bang California, Mỹ. Tại đây, Bà tiếp tục con đường tu đạo của mình bằng cách lập đàn, thông công tiếp diễn với thiêng liêng qua hình thức cầu cơ và chấp bút (cơ bút). Đó là cơ sở để hình thành nên Thiên Lý Bửu Tòa sau này.

Lúc đầu sử dụng cơ bút để thông công tiếp diễn với thiêng liêng, đàn cơ này có tên là Thiên Lý Diệu Đàn. Đến ngày 15/5/1977, đàn cơ được đổi tên thành Cao Đài Đại Đạo Đệ Nhị Thiên Khai Thiên Lý Diệu Đàn; sau đó ban hành bộ kinh mang tên

¹ Các nguồn tài liệu này được lưu trữ tại văn phòng của Thiên Lý Bửu Tòa, trong đó một phần được công bố trên các trang web của Thiên Lý Bửu Tòa như www.thienlybuutoa.org, www.tamgiaodongnguyen.com và các blogs, facebook cá nhân của các tín đồ sinh hoạt tại Thiên Lý Bửu Tòa.

² Theo tài liệu ở Thiên Lý Bửu Tòa, Đức Thiên Huyền Tâm được phong là Giáo tông tinh đạo Cần Thơ và những năm 50 của thế kỷ XX. Sau khi qui liễu, Ông được chứng quả Đại Giác Kim Tiên, và thường xuyên giảng tá kinh sách tại Thiên Lý Bửu Tòa.

Đại giá Thánh kinh và Kinh thánh Giáo pháp. Đến ngày 4/12/1979 (nhằm ngày Rằm tháng 10 năm 1979), đàn cơ được tiếp tục đổi tên thành Thiên Lý Bửu Toà. Trong các văn kiện của Thiên Lý Bửu Toà được ban hành thường ghi là Đệ Nhị Thiên Khai và sau đó là Huỳnh Đạo Thiên Khai³.

Cơ sở của Thiên Lý Bửu Toà hiện nay được đặt tại thành phố San Martin (hướng Nam của thành phố San Jose), bang California; nhưng trước đây (1996-1986), cơ sở được đặt tại thành phố San Jose.

Phương thức hoạt động của Thiên Lý Bửu Toà là thông qua cơ bút tiếp nhận chỉ giáo của thiêng liêng; lấy đó làm phương châm hoạt động. Trong chánh điện, lấy biểu tượng Thiên Nhân làm chủ đạo để thờ phụng; và xem Đức Chí tôn (Ngọc Hoàng Thượng đế) và Đức Diêu Trì Kim Mẫu là hai đấng tối thượng trong cõi thiêng liêng để tôn kính, phụng thờ.

Nhiệm vụ của Thiên Lý Bửu Toà được xác định là đặt nền móng cho việc phổ hóa Đại Đồng và Hiệp Nhất của Cao Đài Đại Đạo, truyền bá các quyển Kinh mới (được giáng tả nơi đây) và kinh cũ (tái bản từ Việt Nam đem ra) để phổ thông giáo lý của Đại Đạo⁴. Nhiệm vụ này đã giảm đi rất nhiều kể từ khi vai trò của người đứng đầu – Bạch Diệu Hoa không còn nữa (do từ năm 1993, Bà lập đạo tràng riêng để tu hành cho đến khi mất vào năm 2009).

Hiện nay, quản lý Thiên Lý Bửu Toà là Hội đồng Trị sự, trong đó Tổng Thư ký Ngọc Quang Minh là người chịu trách nhiệm quản lý cơ sở vật chất và thực hiện nhiệm vụ của thư ký hành chính. Nhiệm vụ phổ hóa đại đồng và hiệp nhất Cao Đài Đại Đạo của Thiên Lý Bửu Toà cũng dần dần giảm bớt do nhiều nguyên nhân. Thiên Lý Bửu Toà hiện nay cũng không còn là nơi tiếp nhận kinh sách (giáng tả) từ các đấng thiêng liêng nữa, do không còn cầu cơ, chấp bút vì thiếu người đủ “quyền

năng” để thực hiện. Do đó hiện nay, nhiệm vụ thường xuyên của Thiên Lý Bửu Toà là tái bản hoặc in mới những quyển sách đạo đã có từ trước hoặc được viết mới từ những tín đồ trí thức của Cao Đài trong nước. Những quyển sách này được biểu không (miễn phí) cho đồng đạo và những người muốn tìm hiểu về đạo Cao Đài nói chung và Thiên Lý Bửu Toà nói riêng. Ngoài nhiệm vụ in ấn kinh sách, Thiên Lý Bửu Toà hiện nay cũng giống như các Thánh thất Cao Đài khác ở California, là nơi để tín đồ Cao Đài người Việt đến hành lễ vào những ngày vía và sóc vọng.

Nhìn chung, hoạt động của Thiên Lý Bửu Toà hiện nay mang dáng vẻ của ngôi thờ tự Đấng Chí tôn trong đạo Cao Đài để tín đồ đến chiêm bái hơn là một “Hội thánh” với những nhiệm vụ “quan trọng” như lúc ban đầu.

Câu hỏi được đặt ra, tại sao có sự thay đổi mạnh mẽ về chức năng và nhiệm vụ của Thiên Lý Bửu Toà kể từ sau khi vai trò quản lý của Chương quản Bạch Diệu Hoa không còn? Phải chăng, Thiên Lý Bửu Toà là sự sáng tạo của cá nhân và khi cá nhân đó không tiếp tục giữ vai trò chủ đạo thì sự sáng tạo đó cũng sẽ bị mất theo?

Để trả lời cho những câu hỏi này, chúng tôi đã tìm hiểu nhiều tài liệu liên quan đến Thiên Lý Bửu Toà. Các tài liệu đó được viết ra bởi các nhà khoa học nghiên cứu về đạo Cao Đài như GS.TS. Janet Hoskins, TS. Ninh Thiên Hương của Trường Đại học Nam Cali (University of Southern California – USC),... đặc biệt là các tài liệu được đăng tải trên trang web của Thiên Lý Bửu Toà qua các địa chỉ www.thienlybuutoa.org,

www.tamgiaodongnguyen.com và các trang web liên quan đến đạo Cao Đài có đề cập đến Thiên Lý Bửu Toà. Ngoài ra, chúng tôi cũng đã đến Thiên Lý Bửu Toà để tìm hiểu, phỏng vấn một số tín đồ sinh hoạt tại đây và cùng tham gia công tác chuẩn bị tổ chức đại lễ vía Đức Diêu Trì Kim Mẫu vào Rằm tháng 8 năm 2009. Trong đợt nghiên cứu đó, tuy thời gian không nhiều, nhưng vì sự nhiệt tình của

³ “Vài nét sơ lược về Thiên Lý Bửu Tòa và người lãnh đạo”, trên trang web www.thienlybuutoa.org

⁴ “Vài nét sơ lược về Thiên Lý Bửu Tòa và người lãnh đạo”, trên trang web www.thienlybuutoa.org

Tổng Thư ký Ngọc Quang Minh cùng các tín đồ ở đây đã giúp chúng tôi hiểu được rất nhiều về Thiên Lý Bửu Toà, đặc biệt là vai trò của Chương quản Bạch Diệu Hoa, cũng như quan điểm, giáo lý, nhiệm vụ và phương thức hoạt động của cơ sở này.

Từ những gì mà chúng tôi tìm hiểu được, đưa đến nhận thức rằng, yếu tố cá nhân mà cụ thể là Chương quản Bạch Diệu Hoa rất quan trọng trong việc hình thành nên Thiên Lý Bửu Toà. Qua các tư liệu phỏng vấn cũng như các nguồn tài liệu thư tịch được lưu trữ hoặc công bố trên trang web của Thiên Lý Bửu Toà đều cho thấy, Chương quản Bạch Diệu Hoa là người hội tụ được “uy quyền thiên phú” (Charismatic authority). Đây là một trong ba loại uy quyền mà Max Weber đã từng đề cập trong bài viết "The three types of legitimate rule" của mình. Ba loại uy quyền này là *uy quyền truyền thống* (Traditional authority), *uy quyền pháp lý hợp lý* (Rational-legal authority) và *uy quyền thiên phú* (Charismatic authority). Theo đó⁵:

- *Uy quyền truyền thống* được xác định thông qua sức mạnh truyền thống và được hợp thức hóa bởi luật tục. Uy quyền của người cai trị được thành lập dựa trên “pháp luật bất thành văn” và nó gần như mang yếu tố thiêng liêng của cộng đồng.
- *Uy quyền pháp lý hợp lý* được xác định mang tính hợp pháp và được qui định trong hiến pháp hành văn của pháp luật. Uy quyền này được xem là thẩm quyền pháp lý đại diện cho bộ máy cai trị và mang yếu tố của sự tổ chức hợp lý trong cộng đồng xã hội.
- *Uy quyền thiên phú* xác lập dựa trên quyền lực được hợp pháp hóa bởi những phẩm chất mang tính phi thường (extraordinary) hoặc thậm chí là sức mạnh siêu nhiên (supernatural powers). Những người có uy quyền này là những người có khả năng “đặc biệt” mang tính

huyền diệu, sự mặc khải, hoặc có sức mạnh ở một địa vị siêu nhiên được mặc định bởi giá trị cộng đồng. Họ có khả năng lôi cuốn và thu hút cộng đồng... và được cộng đồng chấp nhận, tôn vinh.

Những điều được biểu hiện trong Thiên Lý Bửu Toà từ khi manh nha hình thành cho đến ngày nay đã cho thấy, Chương quản Bạch Diệu Hoa có được *uy quyền thiên phú* này. Đây được xem là dạng uy quyền mang tính “cá nhân”, thể hiện vai trò cá thể đối với cộng đồng, lôi cuốn, thu hút sức mạnh của cộng đồng thông qua khả năng thiên phú để cùng tạo những giá trị mới trong cộng đồng. Những giá trị mới này được biểu hiện rất rõ thông qua sự ra đời của Thiên Lý Bửu Toà.

2. Thiên Lý Bửu Toà – những giá trị mới trong cộng đồng Cao Đài

2.1. Danh xưng Thiên Lý Bửu Toà đã thể hiện yếu tố mới, giá trị mới trong cộng đồng Cao Đài ở hải ngoại. Bốn chữ này có ý nghĩa *đạo lý của Trời được chứa trong ngôi nhà quý hay ngôi nhà quý ở xa ngàn dặm*, mang hàm nghĩa so sánh với các Toà thánh Cao Đài ở Việt Nam. Ngoài ra, bốn chữ này còn được giải nghĩa theo cách “chiết tự” và được gán mỗi chữ cho một yếu tố thiêng đã xuất hiện trong đạo Cao Đài, như *Thiên* tức là Trời, là Ngọc Hoàng Thượng Đế - Giáo chủ của đạo Cao Đài; *Lý* là Lý Thái Bạch, Thái Bạch Kim Tinh - Giáo tông vô vi của đạo Cao Đài; *Bửu* là nước cam lộ bảo trì, là Quan Âm Bồ Tát – Một trong *Tam trấn* của đạo Cao Đài; *Toà* tượng trưng cho công lý, khử bạo trừ gian, thưởng thiện, phạt ác, tức là Quan Thánh Đế Quân – cũng là một trong *Tam trấn* của đạo Cao Đài. Bốn chữ *Thiên Lý Bửu Toà* được đặt trong *Thập tự tam thanh (+)* mang hàm ý *trung tâm chánh đạo, là ngôi nhà công lý trung ương của mối đại đồng*⁶. Đây là cách lý giải nhằm khẳng định vị thế của Thiên Lý Bửu Toà trong cộng đồng Cao Đài nói chung và cộng đồng Cao Đài hải ngoại nói

⁵ Weber, M. (1958). "The three types of legitimate rule". Berkeley Publications in Society and Institutions, 4 (1): 1-11. Translated by Hans Gerth

⁶ “Ý nghĩa của bốn chữ Thiên Lý Bửu Toà” trên website www.thienlybuutoa.org

riêng. Điều này đã mang đến một giá trị đặc biệt, góp phần vào sự đa dạng của đạo Cao Đài do người Việt Nam sáng lập nên.

Ngoài bốn chữ Thiên Lý Bửu Toà ra, ngay từ buổi đầu, danh xưng trong các văn bản pháp lý của cơ sở này cũng đã khẳng cố sự “sánh ngang” cùng với Cao Đài ở Việt Nam. Đó là *Đệ nhị thiên khai*. Trong tuyển tập Thánh giáo của Thiên Lý Bửu Toà có đề cập đến đàn cơ vào giờ Mùi ngày 10 tháng Giêng năm Tân Dậu (ngày 14/2/1981) với bài Thánh giáo của Ngọc Hoàng Thượng Đế giảng giải về danh xưng *Đệ nhị thiên khai*.

Các con biết mỗi Đại-Đạo Tam-Kỳ Phổ-Độ Tòa-Thánh Tây-Ninh là có danh vị lớn lao nhứt hơn các chi phái khác nhưng đến ngày hôm nay cũng chưa đủ quyền lực để thống nhất mười hai và cũng chưa có đủ khả năng cầm đầu mười hai chi phái. Thầy khai sáng kỳ Đệ-Nhị tức là Thầy dùng quyền năng của Đấng CHỈ-TÔN để hóa Đạo trung hòa, như vậy thì mới có được một sự hòa hiệp chánh thức...

(trích Thánh giáo vào ngày 10-1 năm Tân Dậu, nhằm 14-2-1981)

Từ đó cho thấy, Thiên Lý Bửu Toà ngay từ buổi đầu đã đặt mình ngang hàng với các hệ phái lớn của Cao Đài ở Việt Nam. Danh xưng *Đệ nhị* và dùng quyền năng của Đức Chí Tôn để *hóa Đạo trung hòa* cho thấy, Thiên Lý Bửu Toà khẳng định là “nhánh đạo” thứ hai được Thượng đế khai sáng ở hải ngoại nhằm lãnh nhiệm vụ hợp nhất các chi phái của đạo Cao Đài. Đây chính là điểm mới mà Thiên Lý Bửu Toà thể hiện trong tôn chỉ hoạt động của mình. Điều này cũng được các tín đồ hành đạo ở Thiên Lý Bửu Toà thường xuyên nhắc đến và giải thích cho chúng tôi khi đề cập đến danh xưng *Đệ nhị*. Họ cho rằng, do tại Việt Nam, đạo Cao Đài có quá nhiều chi phái hoạt động riêng lẻ, và cũng đã có nhiều nỗ lực để hợp nhất các chi phái, nhưng mọi cố gắng đều bất thành. Do đó, Thiên Lý Bửu Toà được xây dựng nên để hướng đến mục tiêu này; và trước mắt là hợp nhất tín đồ các chi phái đang sinh sống trên đất Mỹ. Bằng chứng là bản thân của các tín đồ đang sinh

hoạt tại Thiên Lý Bửu Tòa đều xuất phát từ các hệ phái khác nhau khi còn ở Việt Nam (Tư liệu phỏng vấn năm 2009). Đây chính là niềm tự hào của những người còn đang sinh hoạt tôn giáo tại Thiên Lý Bửu Tòa mà chúng tôi đã tiếp xúc được.

Sau đó, danh xưng trong văn bản pháp lý của Thiên Lý Bửu Tòa được tiếp tục thay đổi thành *Huỳnh Đạo Thiên Khai* từ sau năm 1986. Danh xưng này khác hoàn Toàn so với tôn giáo Huỳnh Đạo Thiên Khai được thành lập ở Việt Nam vào những năm 50 của thế kỷ XX.

Huỳnh Đạo Thiên Khai của Thiên Lý Bửu Tòa bắt nguồn từ cụm từ *Đệ nhị Huỳnh đạo Thiên khai*. Danh xưng này là sự chuyển đổi bởi danh xưng đầu tiên từ *Đệ nhị Thiên khai* trong văn bản pháp lý. Khi có sự chuyển đổi này cũng là lúc quan điểm hành đạo của Thiên Lý Bửu Tòa thay đổi. Lúc này, quan điểm tư tưởng hành đạo của Thiên Lý Bửu Tòa phần nhiều nghiêng về tư tưởng giáo lý Phật giáo Bắc tông. Chính hai chữ *Huỳnh đạo* xuất hiện sau hai chữ *Đệ nhị* đã nói lên tư tưởng Phật giáo, bởi vì trong đạo Cao Đài, chức sắc mặc đạo phục màu vàng là thuộc chi *Thích* (đạo Phật). Điều này cũng được thể hiện rõ trong bài Thánh giáo vào ngày 15/5/1986 tại Thiên Lý Bửu Tòa, khi Ngọc Hoàng Thượng đế giảng dạy về cụm từ *Đệ nhị Huỳnh đạo Thiên khai*.

Nay là ngày kỷ niệm Khai Minh an lập mới Đệ-Nhị Đạo Huỳnh, thể hiện chi Phật-Tông Chánh-Giáo để cho cơ nghi Đại-Đạo thành lạc đủ Ngũ-Chi. Thập niên khai hóa nay đã hình thành, các con nên dụng ngày này mà làm một ngày hạnh lạc thứ nhứt.

(trích Thánh giáo ngày 15/5/1986 tại Thiên Lý Bửu Tòa)

Qua đoạn Thánh giáo trên cho thấy, quan điểm hành đạo chuyển theo yếu tố Phật giáo được khẳng định, khi cho rằng lập *Đệ nhị Huỳnh đạo* nhằm thể hiện *Phật tông* chánh giáo cho đủ yếu tố *ngũ chi* trong đạo Cao Đài. Yếu tố *ngũ chi* trong Cao Đài gồm: *Nhân đạo, Thần đạo, Thánh đạo, Tiên đạo* và *Phật đạo*. Theo đoạn Thánh giáo trên, đạo Cao Đài ở Việt Nam còn đang thiếu *Phật đạo*, do đó cần

phải có yếu tố *Phật đạo* rõ ràng hơn trong tôn giáo *Thiên khai* mà cụ thể là Thiên Lý Bửu Tòa.

Điều này càng được thể hiện rõ hơn trong đoạn cuối của bài Thánh giáo này, khi có nội dung được gọi là “giáo lệnh” giao cho Chương quản Bạch Diệu Hoa thực hiện. Đó là tin vào *Đức Quan Âm Cứu Khổ* và sử dụng Thánh ảnh của Ngài để tôn kính phụng trì.

Này Bạch-Diệu-Hoa, sau đây là phần giáo lệnh con hiền được rõ:

Đức QUAN-ÂM vì lòng đại-bi đại-nguyên, trong thời gian sắp tới đây, Ngài sẽ biến chiếu diên quang đến cảnh thiên này mà giáo pháp một quyển Tâm-Kinh hầu xiển minh phép nhiệm, tuyên dương Phật lực đại-bi đại-nguyên, cứu vớt khổ nạn cho Toàn thể tứ châu thiên hạ trong thời mạt hầu này. Và Thầy cũng hoan hỷ mà nhắc cho Toàn cõi nhân sinh được rõ biết sự mầu diệu cứu cánh nơi lòng đại-bi đại-nguyên của Đấng Quan-Âm: Vì Ngài muốn cho nhân sinh thọ được đại-ân của Ngài độ vớt, thể nên Ngài mới thị hiện tướng mầu để cho nhân sinh nhiếp vào ánh thiết tể. Từ nay Toàn tất cũng nên dụng thiết tể Thánh-Ảnh của Ngài mà tôn kính phụng trì. Ngài tự phát nguyện rằng nếu Thánh-Ảnh của Ngài được an trụ nơi nào, xứ sở nào, chùa am nào, hoặc gia trụ nào, nếu mà chủ tâm nơi đó được thành thì hào quang Ngài sẽ chiếu soi hóa độ cho nơi đó được thanh tịnh, được phúc lạc. Ngài quyết không để cho thời cơ tận diệt này tàn phá hết chúng sanh theo định luật của ma đạo.

(trích Thánh giáo ngày 15/5/1986 tại Thiên Lý Bửu Tòa)

Cũng từ đây, hành giáo của Thiên Lý Bửu Tòa gần như nghiêng hẳn về giáo lý Phật giáo. Nội dung kinh sách, cũng như tư tưởng hành đạo trong Thiên Lý Bửu Tòa ở giai đoạn này biểu hiện rất mạnh yếu tố Phật giáo. Đặc biệt, đọc quyển *Quan Âm Tân Kinh* do Chương quản Bạch Diệu Hoa biên soạn, chúng tôi nhận thấy rất rõ quan điểm nổi trội của Phật giáo trong quyển sách này. Điều này còn được khẳng định hơn khi tín đồ sinh hoạt ở Thiên Lý Bửu Tòa cho rằng, Chương quản Bạch Diệu Hoa đã thông suốt các pháp môn tu đạo, đặc biệt đã chứng

ngộ pháp môn niệm Phật, rồi sau đó Bà được Thiên phong là “Tông chương” của *Phật tông Đại đạo* (phần quan trọng trong Tam giáo của đạo Cao Đài) (Tư liệu phỏng vấn năm 2009).

Một điều quan trọng nữa để nói đến yếu tố Phật giáo được đề cao trong quan điểm của Thiên Lý Bửu Tòa là cách suy nghĩ, giải thích của tín đồ hành đạo tại đây. Khi chúng tôi đưa vấn đề này ra để hỏi, và được các tín đồ kỳ cựu sinh hoạt tại đây giải thích. Sở dĩ yếu tố Phật giáo nổi trội trong Thiên Lý Bửu Tòa là hướng đến sự “bổ khuyết” cho đạo Cao Đài ở Việt Nam. Theo họ, Ngọc Hoàng Thượng Đế lập nên đạo Cao Đài với phương châm là “*Qui tam giáo, hiệp ngũ chi*” nhằm cứu rỗi nhân loại lần thứ ba, nên gọi là *Tam kỳ phổ độ*. Trong việc *qui tam giáo*, cần phải biểu hiện đủ ba tôn giáo là *Phật giáo*, *Đạo giáo* và *Nho giáo*. Tuy nhiên, đạo Cao Đài ở Việt Nam chỉ mới biểu hiện được hai yếu tố là *Đạo giáo* và *Nho giáo*. Hai yếu tố này được thể hiện qua cách hành đạo của các chi phái. Trong đó, phái *Chiếu Minh Tam Thanh Vô Vi*, tín đồ tập trung tu tâm pháp, luyện pháp môn, nên đây được xem là hình thức biểu hiện của *Đạo giáo*. Các phái còn lại chú trọng đến cơ cấu tổ chức giáo hội nhằm giáo hóa, phổ độ chúng sanh, vì thế mà biểu hiện yếu tố của *Nho giáo*. Do đó, còn thiếu yếu tố của *Phật giáo*. Chính vì thế, Đức Chí Tôn lập nên Thiên Lý Bửu Tòa ở hải ngoại nhằm bổ khuyết cho yếu tố Phật giáo trong *Đại đạo tam kỳ phổ độ* của Người (Tư liệu phỏng vấn năm 2009).

Cũng theo những tín đồ này, chính yếu tố Phật giáo nổi trội trong Thiên Lý Bửu Tòa là nguyên tắc để hiệp đủ *ngũ chi* trong *Đại đạo Cao Đài*. Do đó, Thánh giáo của Đức Chí Tôn chỉ rõ là *lập mới Đệ nhị Đạo huỳnh, thể hiện chi Phật tông Chánh giáo để cho cơ nghi Đại đạo thành lạc đủ Ngũ chi*. Đó cũng là niềm tự hào mà các tín đồ sinh hoạt tôn giáo tại đây nhắc lại nội dung của bài Thánh giáo này khi đề cập đến yếu tố Phật giáo được thể hiện mạnh mẽ trong quan điểm kinh sách được giảng tả và ban hành tại Thiên Lý Bửu Tòa.

Theo chúng tôi, đây chính là điều mới mẽ được biểu hiện trong Thiên Lý Bửu Tòa. Giá trị mới này tuy có khác hơn nhiều so với giáo lý, quan điểm của đạo Cao Đài ở Việt Nam, nhưng cách lý giải những yếu tố mới này “cũng rất hợp lý”, vì luôn gắn với giá trị *Đại đạo Cao Đài*; nghĩa là vẫn xem Thiên Lý Bửu Tòa là một phần của Cao Đài, do Ngọc Hoàng Thượng Đế sáng lập nên. Đó chính là sự sáng tạo của một “hệ phái mới” trong Cao Đài nhằm tìm ra một chỗ đứng riêng, ngang hàng với các hệ phái Cao Đài khác ở Việt Nam mà tín đồ của các chi phái này đang xây dựng Thánh thất và phát triển ở khu vực bang California.

2.2. Giá trị mới trong cộng đồng Cao Đài mà Thiên Lý Bửu Tòa đem đến còn thể hiện qua hệ thống kinh sách và cách thờ tự. Hệ thống kinh sách do Thiên Lý Bửu Tòa tạo nên đều mang dấu ấn của Chương quản Bạch Diệu Hoa.

Cũng không nằm ngoài nguyên tắc của đạo Cao Đài, là giáo lý không do người phàm sáng lập mà phải do các đấng thiêng liêng giáng tả bằng cơ bút, nên Chương quản Bạch Diệu Hoa đã sử dụng đàn cơ để có được hàng loạt kinh sách cho Thiên Lý Bửu Tòa. Những quyển kinh sách này có thể được liệt kê như *Đại giác Thánh kinh*, *Kinh thánh Giáo pháp*, *Bảo pháp Chơn kinh*, *Quan Âm phổ chiếu Báp pháp Tâm kinh* (2 quyển), *Quan Âm Tân kinh* (gồm 3 quyển: đại thừa, trung thừa và hạ thừa). Nội dung của các quyển này hoàn toàn mới so với kinh sách của các chi phái Cao Đài ở Việt Nam đã ấn hành trước đây. Các đấng thiêng liêng nhập cơ giảng tả những kinh sách này ở Thiên Lý Bửu Tòa cũng là các đấng đã từng giáng tả kinh sách cho các chi phái Cao Đài ở Việt Nam như Ngọc Hoàng Thượng Đế, Thích Ca Mâu Ni, Diêu Trì Kim Mẫu, Khổng Thánh Tiên sư, Quan Thánh Đế Quân, Chúa Jesu... hoặc các vị tiên khai trong đạo Cao Đài ở Việt Nam đã qui liễu như Ngô Minh Chiêu, Phạm Công Tắc, Thiên Huyền Tâm... Điều này đã cho thấy có một sợi dây liên kết giữa Thiên Lý Bửu Tòa với đạo Cao Đài ở Việt Nam; và chính hệ thống

kinh sách mới của Thiên Lý Bửu Tòa đã góp phần làm phong phú thêm cho hệ thống kinh sách của đạo Cao Đài, và tạo nên điều mới mẽ cho cộng đồng Cao Đài nói chung và cộng đồng Cao Đài ở California nói riêng bởi nội dung của chúng.

Bên cạnh hệ thống kinh sách, cách thờ tự của Thiên Lý Bửu Tòa cũng khác so với các chi phái Cao Đài ở Việt Nam, đặc biệt là Thánh tượng Thiên nhân. Nếu Thánh tượng Thiên nhân của các chi phái Cao Đài ở Việt Nam có hình chữ nhật, thì Thánh tượng Thiên nhĩ của Thiên Lý Bửu Tòa có hình vuông, với kích thước 12 x 12 (đơn vị tùy chọn). Hình vuông mang hàm ý của *tứ tượng*; số 12 tượng trưng cho *Ngọc Hoàng Thượng Đế*. Bên cạnh đó, Thiên bàn (bàn thờ Trời) và cách bày trí bên trong cơ sở thờ tự cũng có nhiều điều mới lạ so với Cao Đài ở Việt Nam.

Thiên bàn được thiết kế tam cấp. Thánh tượng Thiên nhân được gắn trên tường, xem như là cấp cao nhất (thượng thừa); tiếp đến là cấp trung thừa, nơi đặt đèn thái cực, tam bảo (hoa quả, trà nước, rượu), bát nhang và cặp đèn lưỡng nghi; cấp thấp nhất (hạ thừa) có tam bảo, bát nhang, cặp đèn lưỡng nghi và Thánh tượng của ba vị Thích Ca (ở giữa), Ngô Minh Chiêu (bên phải) và Chúa Jesu (bên trái). Hai bên Thiên bàn là hai bàn thờ của Quan Âm Bồ Tát (bên phải) và Quan Thánh Đế Quân (bên trái). Đối diện với Thiên bàn (vách tường đối diện) là bàn thờ Hộ pháp, thờ chữ “khí”. Trên trần nhà của chánh điện có hình tượng *Bát quái đồ thiên*.

Tất cả những gì được thờ tự trong ngôi chánh điện của Thiên Lý Bửu Tòa (từ Thiên bàn đến bàn thờ Hộ pháp) đều không mới lạ so với đạo Cao Đài ở Việt Nam, nhưng cách sắp xếp của các hiện vật thờ có nhiều điểm mới lạ. Đối với các hệ phái Cao Đài ở Việt Nam, đức Thích Ca và đức Jesu là đại diện cho *ngũ chi*, trong đó đức Thích Ca đại diện cho *chi Phật đạo*; đức Jesu đại diện cho *chi Thánh đạo*; nên hai vị này được xếp theo hàng dọc và đặt trên Thiên bàn ở cấp thứ hai. Quan Âm Bồ Tát và Quan Thánh Đế Quân không được thiết lập bàn thờ

riêng. Bài vị của hai vị này cùng được sắp trên Thiên bàn, nhưng theo vị trí của *Tam trấn* (ngang hàng với bài vị của đức Lý Thái Bạch). Đức Ngô Minh Chiêu, một số chi phái Cao Đài ở Việt Nam xem Ông là *Ngôi hai giáo chủ* hoặc *Giáo tông Đại đạo*, nên thường không sắp Thánh tượng của Ông ngang hàng với đức Thích Ca và đức Jesu. *Bát quái đồ thiên* không phải là hình tượng ở trên nóc trung tâm chánh điện mà là một đài riêng, gọi là Bát quái đài – nơi thờ tự dành cho các đấng vô vi.

Điều này cũng cho thấy rằng, có một sự sáng tạo mới trong cách thờ tự của Thiên Lý Bửu Tòa. Đó cũng được xem là giá trị mới đáng trân trọng của những người tạo dựng nên Thiên Lý Bửu Tòa ở California.

2.3. Ngoài ra, điều mới mẻ còn được biểu hiện qua cơ cấu tổ chức, đặc biệt là vai trò của người đứng đầu. Người đứng đầu có vai trò quan trọng nhất của Thiên Lý Bửu Tòa ở giai đoạn đầu hình thành là Chương quản Bạch Diệu Hoa. Chức vụ Chương quản trong hệ thống chức sắc của Cao Đài ở Việt Nam gần như không có. Chức vụ này chỉ được sử dụng duy nhất cho một người ở Tòa Thánh Tây Ninh trong khoảng thời gian sau năm 1934. Đó là dành cho Đức Hộ pháp Phạm Công Tắc. Sau khi Đức Quyền Giáo tông Thượng Trung Nhựt qui liễu, Đức Hộ pháp lãnh nhiệm vụ *Chương quản nhị hữu hình đài*, gồm Hiệp Thiên đài và Cửu Trùng đài. Đây là chức vụ được xem là quan trọng nhất trong cơ cấu tổ chức của Cao Đài Tây Ninh lúc bấy giờ, vì “thay quyền” cho hai địa vị đứng đầu của hai cơ quan hữu hình trong Đạo. Theo nguyên tắc của đạo Cao Đài, hai địa vị này “tối quan trọng” nên chỉ có *nam giới* nắm giữ. Nhưng tại Thiên Lý Bửu Tòa, chức vụ Chương quản do *nữ giới* (Bạch Diệu Hoa) nắm giữ. Đây chính là điều mới lạ nữa ở Thiên Lý Bửu Tòa nếu so với cách tổ chức của Cao Đài tại Việt Nam.

Trong hành đạo, tổ chức lễ nghi tôn giáo, Chương quản Bạch Diệu Hoa thường là người chứng đàn, chủ xướng điều hành nghi lễ. Các nghi

lễ thường nhật, lễ vía, và những nghi lễ quan trọng mang dấu ấn của Thiên Lý Bửu Tòa như ở giai đoạn từ năm 1993 đổ về trước như *Đại lễ cầu an xin bình địa chấn* (ngày 21/3/1982), *Khánh thành Chánh điện Bát Quái cung* và *Đại lễ cầu siêu* (Rằm tháng 7 năm 1984), *Đại lễ cầu an đại hoạ thiên tai* (ngày 21/3/1993)... đều do Chương quản Bạch Diệu Hoa chứng đàn chủ lễ. Trong các buổi hành lễ này đã thu hút rất đông tín đồ Cao Đài ở California đến dự, ngoài ra đại diện của các tôn giáo khác như Phật giáo, Công giáo cũng cùng đến dự. Những điều này cũng cho thấy một sự mới lạ nữa được biểu hiện trong Thiên Lý Bửu Tòa.

Như vậy, Thiên Lý Bửu Tòa có thể xem là hiện tượng mới của đạo Cao Đài ở hải ngoại mà cụ thể là ở bang California. Sự xuất hiện của Thiên Lý Bửu Tòa đã góp phần làm phong phú thêm cho đạo Cao Đài; và là nơi để cộng đồng tín đồ Cao Đài xa quê hương đến chiêm bái, hành lễ Đức Chi Tôn trong tôn giáo của họ.

3. Dấu ấn về uy quyền thiên phú của Chương quản Bạch Diệu Hoa trong Thiên Lý Bửu Tòa

Theo cộng đồng tín đồ, có được Thiên Lý Bửu Tòa ở bang California là nhờ công sức của Chương quản Bạch Diệu Hoa. Bà là người có công trong việc “đặt viên đá” đầu tiên cho việc hình thành và phát triển nên Thiên Lý Bửu Tòa, một cơ sở tôn giáo hoạt động theo nền tảng Cao Đài. Vậy để làm được điều này, phải chăng Chương quản Bạch Diệu Hoa có được *uy quyền thiên phú* mà Max Weber đã từng đề cập trong bài viết của ông liên quan đến các loại uy quyền trong quản lý xã hội? Để trả lời cho câu hỏi này, chúng tôi phân tích từng yếu tố liên quan đến uy quyền thiên phú nhằm tìm hiểu tính chất thiên phú được biểu hiện trong con người tạo dựng nên Thiên Lý Bửu Tòa. Những yếu tố này bao gồm *tính chất phi thường liên quan đến sức mạnh siêu nhiên, tự tạo địa vị trong cộng đồng và được cộng chấp nhận, và có khả năng lôi cuốn, thu hút cộng đồng*.

3.1. Tính chất phi thường liên quan đến sức mạnh siêu nhiên đối với Chương quản Bạch Diệu Hoa có lẽ được xuất hiện ngay trong cuộc sống của Bà. Năm 31 tuổi, Bà đã trở thành người phụ nữ goá chồng, phải nuôi dạy 3 người con bằng nghề y tá của mình. Trong lúc khó khăn bởi việc nuôi dạy con cái và bươn chải nuôi sống gia đình, nhưng Bà vẫn đủ thời gian để học đạo, và đặc biệt là trở thành tín đồ của phái Chiếu Minh Tam Thanh Vô Vi.

Theo chúng tôi biết, để trở thành tín đồ của phái này phải là người kiên trì và có “căn tu đạo” mới được chấp nhận. Người muốn trở thành tín đồ của phái Chiếu Minh, trước tiên phải trường chay, tuyệt dục, thiết Thiên bàn, cúng tứ thời. Sau khoảng một tháng chay tịnh như vậy, đến xin keo nhập môn tại đàn Chiếu Minh. Phải xin được ba keo thuận (chấp nhận) liên tục mới được nhập môn, truyền đạo. Có rất nhiều người đã không thể trở thành tín đồ của Chiếu Minh vì xin keo không thuận. Tu theo Chiếu Minh, buộc tín đồ phải giảm bớt công việc đời, tránh những nơi ồn ào, náo nhiệt để Toàn tu đạo.

Với những thử thách như trên, cùng với việc nuôi dưỡng con nhỏ, nhưng Chương quản Bạch Diệu Hoa vẫn thực hiện được và trở thành tín đồ của chi phái này. Điều này chứng tỏ, Bà có được “tính chất phi thường” liên quan đến sức mạnh siêu nhiên đã được đặt đề trước. Khi định cư ở bang California, Bà là người chủ xưởng gầy dựng nên *Thiên Lý Diệu Đàn*, dùng cơ bút để tiếp diễn với các thiêng liêng và kêu gọi mọi người từng là tín đồ Cao Đài ở Việt Nam đến cùng sinh hoạt.

Việc Chương quản Bạch Diệu Hoa sử dụng cơ bút tiếp diễn thiêng liêng là yếu tố quan trọng để cho thấy việc sử dụng sức mạnh siêu nhiên của Bà. Yếu tố cơ bút đã không còn được sử dụng trong nhiều chi phái Cao Đài ở Việt Nam từ trước đó, nên khi Bà sử dụng và dùng nó như một phương tiện để hành đạo, nhiều tín đồ Cao Đài ở hải ngoại đã tìm đến, vì xem đó như một cứu cánh về mặt tinh thần cho cuộc sống khó khăn bất trắc nơi đất khách. Chính yếu tố cơ bút này, cùng với việc tu đạo từ môi trường Cao

Đài Chiếu Minh của Chương quản Bạch Diệu Hoa, nên Thiên Lý Bửu Tòa sau này mang nền tảng sắc thái của Cao Đài ở Việt Nam.

Hoạt động của Thiên Lý Diệu Đàn hoàn Toàn dựa vào cơ bút và lấy đó làm thế mạnh của mình. Trong thời gian này, quyển *Đại giác Thánh kinh* và *Kinh thánh Giáo pháp* ra đời do việc sử dụng cơ bút để tiếp diễn thiêng liêng gián tả. Công việc này được thực hiện liên tục để hình thành nên Thiên Lý Bửu Tòa sau này. Trong quá trình tiếp diễn từ việc cầu cơ, Chương quản Bạch Diệu Hoa luôn lãnh nhiệm vụ *phò loan* – người trực tiếp cầm cơ tiếp diễn. Tín đồ Cao Đài ở hải ngoại, không có nhiều người đủ khả năng thực hiện được nhiệm vụ này, nên Chương quản Bạch Diệu Hoa trở thành người có được yếu tố “siêu nhiên” qua nhiệm vụ phò loan của Bà. Cùng với việc bản thân là tín đồ tu đạo của phái Chiếu Minh, và nhiều lần “xuất hồn” nhập hội cùng các đấng thiêng liêng ở thế giới “bên kia” và được tín đồ công nhận là sự thật... nên Chương quản Bạch Diệu Hoa mặc nhiên có được tính chất phi thường liên quan đến yếu tố siêu nhiên. Đây chính là một trong những điểm quan trọng đầu tiên để khẳng định Chương quản Bạch Diệu Hoa là người có uy quyền thiên phú.

3.2. Với vai trò là người chủ xưởng, lãnh đạo cơ sở tôn giáo từ khi mới manh nha hình thành, Bà Bạch Diệu Hoa được “thiên phong” là Chương quản của Thiên Lý Bửu Tòa, là người có quyền cao nhất ở hai cơ quan hữu hình trong đạo Cao Đài là Hiệp Thiên Đài và Cửu Trùng Đài. Sau này, Bà còn được giao nhiệm vụ là Pháp sư khi mà tôn chỉ hoạt động của Thiên Lý Bửu Tòa nghiêng về yếu tố Phật giáo. Như vậy, địa vị và chức vụ “Chương quản pháp sư” của Bà Bạch Diệu Hoa được cho là do “Thiên phong” và được cộng đồng tín đồ sinh hoạt tại Thiên Lý Bửu Tòa công nhận. Đó cũng là yếu tố quan trọng để khẳng định uy quyền thiên phú của Bà.

3.3. Một điều đặc biệt đối với Chương quản Bạch Diệu Hoa là Bà có khả năng lôi cuốn, thu hút

sự chú ý của cộng đồng. Từ một người phụ nữ tu đạo bình thường trong cộng đồng tín đồ Cao Đài ở hải ngoại, Bà đã tập hợp được đông đảo những người cùng đức tin tôn giáo như Bà để xây dựng Thiên Lý Bửu Tòa. Những người đồng đạo đến sinh hoạt tôn giáo cùng, đa phần là những người có “chức phận tôn giáo” khi còn sinh hoạt trong đạo Cao Đài ở Việt Nam. Họ đã từng giữ phẩm Lễ sanh, Giáo hữu, Giáo sư... thuộc hàng chức sắc của Cao Đài. Họ đã cùng Bà xây dựng Thiên Lý Bửu Tòa, tổ chức các đại lễ tôn giáo, cùng đóng góp cho việc xây dựng cơ sở...

Chương quản Bạch Diệu Hoa không chỉ có khả năng “thu hút” những người cùng niềm tin tôn giáo với mình mà còn có khả năng liên kết với chức sắc của các tôn giáo khác. Trong các cuộc đại lễ tôn giáo do Bà chủ xướng và thực hiện đều có sự hiện diện chứng kiến của chức sắc các tôn giáo khác như Phật giáo, Công giáo. Tín đồ của các giáo phái phương Tây khác cũng từng đến tham quan trao đổi với Bà tại Thiên Lý Bửu Tòa. Đặc biệt là sự viếng thăm của Cố cựu hoàng Bảo Đại tại Thiên Lý Bửu Tòa vào ngày 12 tháng 2 năm 1982 đã cho thấy khả năng thu hút cộng đồng của Chương quản Bạch Diệu Hoa.

Từ những dữ liệu phân tích trên cho thấy, Chương quản Bạch Diệu Hoa đã hội tụ cho mình uy quyền thiên phú. Nhờ có uy quyền này, Bà cùng với những người đồng đạo xây dựng nên Thiên Lý Diệu Đàn và sau này là Thiên Lý Bửu Tòa với nhiều yếu tố mới mẻ trên nền tảng của đạo Cao Đài mà chúng tôi đã phân tích.

Kể từ sau năm 1993, khi Chương quản Bạch Diệu Hoa vì lý do cá nhân không tiếp tục hành đạo tại Thiên Lý Bửu Tòa mà mở đạo tràng để tu riêng tại gia đình, Thiên Lý Bửu Tòa không còn những hoạt động mang tính chất của “hội thánh” như trước nữa. Việc cầu cơ, tiếp diễn với thiêng liêng cũng vì thế không thể tiếp tục. Quản lý của Thiên Lý Bửu Tòa được giao cho Hội đồng Trị sự. Những chức sắc cao cấp cùng sinh hoạt với Chương quản Bạch

Diệu Hoa trước đây, hiện cũng ít đến Thiên Lý Bửu Tòa, vì tự tạo dựng cơ ngơi sinh hoạt tôn giáo riêng.

Và như chúng tôi đã trình bày, Thiên Lý Bửu Tòa hiện nay giống như một Thánh thất Cao Đài để tín đồ đến sinh hoạt tôn giáo và chiêm bái Đức Chí Tôn của họ. Ngoài ra, nơi đây còn giữ nhiệm vụ in và phổ biến kinh sách nhằm “phổ thông giáo lý” Cao Đài đến các nơi trên thế giới. Chính vì thế, kinh sách Cao Đài ở đây được biếu không cho những người cần tìm hiểu về đạo Cao Đài nói chung và Thiên Lý Bửu Tòa nói riêng. Dấu ấn cá nhân trong Thiên Lý Bửu Tòa hiện nay không được thể hiện rõ như khi còn vai trò của Chương quản Bạch Diệu Hoa.

4. Kết luận

Trong tôn giáo, vai trò của cá nhân luôn là một phần quan trọng trong việc khởi xướng, hình thành và đi vào hoạt động. Điềm qua các tôn giáo trên thế giới, cũng như ở Việt Nam, sự khởi điểm của bất kỳ một tôn giáo nào cũng đều mang đậm yếu tố cá nhân trong việc hình thành nên chúng. Như Phật giáo gắn liền với Thích Ca Mâu Ni; hay Công giáo là kết quả từ con đường đi riêng của Chúa Jesu; hoặc Islam là thành quả của Muhammad... Sự xuất hiện các tôn giáo ở Việt Nam cũng bắt đầu bởi vai trò của các cá nhân như Bửu Sơn Kỳ Hương do Đức Phật thầy Tân An (Đoàn Văn Huyền) sáng lập, rồi Tứ Ân Hiếu Nghĩa là vai trò chủ đạo của Đức Bôn sư Ngô Lợi, Hay Hòa Hảo là sự khởi xướng của Đức Huỳnh Giáo chủ (Huỳnh Phú Sổ). Nhưng đạo Cao Đài ở Việt Nam, yếu tố cá nhân trở nên mờ nhạt trong việc hình thành, mặc dù có rất nhiều tài liệu đề cập đến vai trò của Đức Ngô Minh Chiêu. Tuy nhiên, để đạo Cao Đài ra đời một cách chính thức và phát triển như hiện nay, vai trò đó thuộc về cả tập thể chức sắc lãnh đạo của tôn giáo này. Chính vì điều đó, Thiên Lý Bửu Tòa – một phần của đạo Cao Đài – lại trở nên khác biệt so với Cao Đài nói chung và các hệ phái Cao Đài nói riêng ở Việt Nam. Đó là dấu ấn của cá nhân (Chương quản Bạch Diệu Hoa) trong việc hình thành và phát triển Thiên Lý

Bửu Tòa. Điều này, có sự tương đồng với những tôn giáo khác, nhưng lại trở nên “mới mẻ” và “khác biệt” trong đạo Cao Đài nói chung. Do đó, có thể xem Thiên Lý Bửu Tòa là kết quả của nỗ lực cá

nhân và mang dấu ấn cá nhân sâu sắc thông qua sự tích hợp, hỗ trợ của loại *uy quyền thiên phú* trong cá nhân ấy.

Nghiên cứu này được tài trợ bởi Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh (VNU-HCM) trong đề tài mã số B2014-18b-01
The research is funded by Vietnam National University Ho Chi Minh City (VNU-HCM) under grant number B2014-18-01

Thien Ly Buu Toa and personal stamp of the founder

- **Huynh Ngoc Thu**

University of Social Sciences and Humanities, VNU-HCM

ABSTRACT:

Thiên Lý Bửu Tòa is considered one branch of Caodaism, established in the late 1970s in San Jose, California, USA. The person who was mainly responsible for the foundation of the branch was Pope Bach Dieu Hoa – a Chieu Minh Tam Thanh Vo Vi Caodaist.

Originated in the USA, the sect possesses some distinctive characteristics from those of its counterparts in Vietnam. They are imbedded with personal creativity (of Pope

Bach Dieu Hoa) which, to some extent, contributes to the diverseness of Caodaism.

Using written records and ethnographic data among Thien Ly Buu Toa Caodaists, the paper attempts to conceptualize the roles of personal creativity at Thien Ly Buu Toa so as to explore the individual charisma in their constituting and running religious establishments.

Keywords: *authority, personal creativity, new values*

TÀI LIỆU THAM KHẢO

[1]. Bài viết “Ý nghĩa của bốn chữ Thiên Lý Bửu Tòa” trên website www.thienlybuutoa.org

[2]. Bài viết “Vài nét sơ lược về Thiên Lý Bửu Tòa và người lãnh đạo”, trên trang web www.thienlybuutoa.org

[3]. Bài viết “Vài nét sơ lược về Thiên Lý Bửu Tòa và người lãnh đạo”, trên trang web www.thienlybuutoa.org

[4]. Weber, M. (1958). "The three types of legitimate rule". Berkeley Publications in Society and Institutions, 4(1): 1-11. Translated by Hans Gerth

[5]. Tư liệu điền dã của tác giả tại Thiên Lý Bửu Tòa vào năm 2009